



CẬP NHẬT MỚI NHẤT CHÍNH SÁCH THUẾ TNCN LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG BỐI CẢNH DỊCH COVID-19.

MR. BÙI BẢO NGUYỄN



TAX MANAGER | CPA, CPT - VINA BOOKKEEPING CO., LTD.

GIỚI THIỆU



BUI BẢO NGUYỄN

VINA BOOKKEEPING CO., LTD.

Trưởng Phòng Dịch vụ Kế Toán – Thuế.

Bằng cấp:

- Chứng chỉ hành nghề kế toán (CPA) do Bộ Tài Chính cấp.
- Chứng chỉ hành nghề đại lý thuế (CPT) do Tổng Cục Thuế cấp.

Kinh nghiệm:

- Hơn 07 năm chuyên phụ trách mảng tư vấn thuế, dịch vụ kế toán, tài chính cho khối Doanh nghiệp Nhật Bản và FDI tại Việt Nam.
- Cựu tư vấn cấp cao về Thuế - Tập đoàn Việt Thái Quốc Tế (Highlands Coffee, Phở 24, Aldo, Swarovski, Hard Rock Cafe, Coffee Bean & Tea Leaf).
- Cựu tư vấn cấp cao về thuế - Công ty TNHH I-Glocal.
- Thành viên tổ tư vấn pháp lý VNHR.

 0975847974

 bui.bao.nguyen@vinabookkeeping.com

- 01 XÁC ĐỊNH TÌNH TRẠNG CƯ TRÚ CỦA NGƯỜI NƯỚC NGOÀI DO ẢNH HƯỞNG CỦA COVID-19.
- 02 CHI PHÍ CÁCH LY PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19 ĐỐI VỚI NGƯỜI NƯỚC NGOÀI KHI NHẬP CẢNH VÀO VIỆT NAM.
- 03 CHI PHÍ CÁCH LY TRONG NƯỚC VÀ NGOÀI NƯỚC ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG KHI ĐI CÔNG TÁC TẠI NƯỚC NGOÀI.
- 04 CHI PHÍ XÉT NGHIỆM VÀ MUA SẮM THIẾT BỊ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG PHÒNG CHỐNG LÂY NHIỄM COVID-19.
- 05 CHI PHÍ PHỤC VỤ NGƯỜI LAO ĐỘNG LÀM VIỆC THEO PHƯƠNG ÁN “3 TẠI CHỖ”.
- 06 CHI PHÍ LƯƠNG TĂNG CA TRONG BỐI CẢNH COVID-19.
- 07 CHI HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TỪ VIỆC GIẢM 0.5% QUỸ BHXH THEO NGHỊ QUYẾT 68/NQ-CP.
- 08 HỎI ĐÁP.

1. XÁC ĐỊNH TÌNH TRẠNG CƯ TRÚ CỦA NGƯỜI NƯỚC NGOÀI DO ẢNH HƯỞNG CỦA COVID-19.



1. XÁC ĐỊNH TÌNH TRẠNG CƯ TRÚ CỦA NGƯỜI NƯỚC NGOÀI DO ẢNH HƯỞNG CỦA COVID-19.

ĐỊNH NGHĨA CÁ NHÂN CƯ TRÚ

Cá nhân cư trú là người đáp ứng **một** trong các điều kiện sau đây:

a) Có mặt tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên tính trong một năm dương lịch hoặc trong 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam, trong đó ngày đến và ngày đi được tính là một (01) ngày. Ngày đến và ngày đi được căn cứ vào chứng thực của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh trên hộ chiếu (hoặc giấy thông hành) của cá nhân khi đến và khi rời Việt Nam.

b) Có nơi ở thường xuyên tại Việt Nam theo một trong hai trường hợp sau:

b.1) Có nơi ở thường xuyên theo quy định của pháp luật về cư trú (là nơi ở thường trú ghi trong Thẻ thường trú hoặc nơi ở tạm trú khi đăng ký cấp Thẻ tạm trú)

b.2) Có nhà thuê để ở tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về nhà ở, với thời hạn của các hợp đồng thuê từ 183 ngày trở lên trong năm tính thuế

1. XÁC ĐỊNH TÌNH TRẠNG CƯ TRÚ CỦA NGƯỜI NƯỚC NGOÀI DO ẢNH HƯỞNG CỦA COVID-19.

ĐỊNH NGHĨA CÁ NHÂN CƯ TRÚ

Lưu ý:

Trường hợp cá nhân có nơi ở thường xuyên tại Việt Nam theo quy định tại khoản này nhưng thực tế có mặt tại Việt Nam dưới 183 ngày trong năm tính thuế mà cá nhân không chứng minh được là cá nhân cư trú của nước nào thì cá nhân đó là cá nhân cư trú tại Việt Nam. Việc chứng minh là đối tượng cư trú của nước khác được căn cứ vào Giấy chứng nhận cư trú.

Trường hợp cá nhân thuộc nước hoặc vùng lãnh thổ đã ký kết Hiệp định thuế với Việt Nam không có quy định cấp Giấy chứng nhận cư trú thì cá nhân cung cấp bản chụp Hộ chiếu để chứng minh thời gian cư trú.

延税条約等の特典取得のため
This form shall be submitted solely for the purpose of claiming tax treaty benefits
日本国居住者証明書
For use by a resident of Japan

税
国税庁
National Tax Agency

居住者証明書交付請求書
APPLICATION FOR CERTIFICATE OF RESIDENCE IN JAPAN

記載に当たっては留意事項・記載事項を参照してください。

MẪU

申請日 Date of request: 令和3年1月7日

申請者 Information on the applicant: 日本国及び外国で記入してください。

【代理人記入欄】 Information on the agent: 代理人からの記入してください。

住所 Address: [Redacted]

氏名 (納税地) Address: [Redacted]

(フリガナ) 氏名は、法人系及び個人系を問わず、本日本国及び外国で記入してください。

氏名 (納税地) Address: [Redacted]

氏名 (フリガナ) 氏名は、法人系及び個人系を問わず、本日本国及び外国で記入してください。

氏名 (フリガナ) 氏名は、法人系及び個人系を問わず、本日本国及び外国で記入してください。

但税条約上の特典を得る目的で、下記のとおり居住者証明書の交付を請求します。
For the purpose of obtaining benefits under the Income Tax Convention, I hereby request the issuance of certificates of residence as follows:

提出先の国名等 Name of the State to which this certificate is submitted: 日本国及び外国で記入してください。

対象期間 Period concerned (Optional): 2021年

申述事項 Declaration: 以下の事項を申述します。
I declare that:
① 請求者は前掲の適用上日本国の居住者であること
The applicant is the resident of Japan for tax purposes;
② 当該請求は専ら居住者の証明のためになされること
This application is made only for the purpose of residency certification; and
③ 本請求書の情報は真正かつ正確であること
The information in this application is true and correct.

証明書の請求枚数 Requested number of copies: 1枚

参考番号 Reference number (Optional):

税
国税庁
National Tax Agency

居住者証明書
CERTIFICATE OF RESIDENCE IN JAPAN

国税庁登記簿
For use by Tax Office

2. CHI PHÍ CÁCH LY PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19 ĐỐI VỚI NGƯỜI NƯỚC NGOÀI KHI NHẬP CẢNH VÀO VIỆT NAM.

Vấn đề	Chi phí cách ly cho chuyên gia nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam (Không thuộc trường hợp đi công tác)
<u>Văn bản</u>	Công văn số 5032/TCT-CS ngày 26/11/2020
<u>Cơ quan ban hành</u>	Tổng Cục Thuế
<u>Nội dung hướng dẫn</u>	Trường hợp người lao động nước ngoài được Công ty chi trả <u>khoản chi phí cách ly phòng chống dịch Covid-19</u> (chi phí khách sạn, ăn uống, xét nghiệm Covid,...) khi nhập cảnh vào Việt Nam thì khoản chi này là <u>lợi ích được hưởng của người lao động</u> . Do đó, khoản chi nêu trên được <u>tính vào thu nhập chịu thuế TNCN</u> từ tiền lương, tiền công của người lao động.

Công văn trích dẫn thêm Điểm a Điều 1 công văn số 7038/VPCP-KTTH ngày 24/8/2020 của Văn phòng Chính phủ về chi phí cách ly, chi phí điều trị Covid-19 quy định như sau:

"a) Về chi phí cách ly tập trung

- Đối với các trường hợp thực hiện cách ly tại các doanh trại quân đội, các trường của quân đội: Tiếp tục thực hiện chế độ đối với người bị áp dụng biện pháp cách ly tập trung theo Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid -19. Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước bảo đảm và hỗ trợ một phần từ nguồn kinh phí do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp nhận ủng hộ cho phòng, chống dịch Covid-19.

- Đối với các trường hợp nhập cảnh vào Việt Nam và bị áp dụng biện pháp cách ly tập trung **có nhu cầu thực hiện cách ly tại khách sạn, resort, cơ sở khác được chọn làm nơi cách ly tập trung: Cá nhân tự chi trả** các chi phí về ăn, ở, sinh hoạt trong những ngày cách ly cho khách sạn, resort, cơ sở khác theo mức giá do khách sạn, resort, cơ sở khác quy định; đồng thời, phải chấp hành việc chỉ định xét nghiệm theo yêu cầu chuyên môn của cơ quan y tế và **tự chi trả chi phí xét nghiệm cho cơ sở y tế theo mức giá dịch vụ y tế hiện hành....."**

3. CHI PHÍ CÁCH LY TRONG NƯỚC VÀ NGOÀI NƯỚC ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG KHI ĐI CÔNG TÁC TẠI NƯỚC NGOÀI.

Vấn đề	Chi phí cách ly trong nước và ngoài nước khi đi công tác ở nước ngoài
<u>Văn bản</u>	Công văn số 4110/TCT-DNNCN ngày 27/10/2021(*)
<u>Cơ quan ban hành</u>	Tổng Cục Thuế
<u>Nội dung hướng dẫn</u>	<p>Các khoản chi phí cách ly y tế do dịch Covid-19 <u>ở trong nước và tại nước ngoài</u> đối với trường hợp đi công tác tại nước ngoài (<u>chi phí tiền ăn, tiền ở; chi phí xét nghiệm Covid-19; chi phí đưa đón từ nơi nhập cảnh vào Việt Nam hoặc từ nơi phát hiện đối tượng phải thực hiện cách ly y tế đến cơ sở cách ly y tế; chi phí phục vụ nhu cầu sinh hoạt trong những ngày cách ly y tế;...</u>) để thực hiện theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì <u>KHÔNG TÍNH VÀO TNCT</u> của NLĐ.</p> <p>Bộ Tài Chính (Tổng Cục Thuế) xin lưu ý rằng các khoản chi phí nêu trên phản ánh thực tế phát sinh và phải có đầy đủ hóa đơn, chứng từ theo đúng quy định của pháp luật.</p>


(*) Văn bản của Tổng Cục Thuế gửi đến cho Đại sứ quán Đại Hàn Dân Quốc Tại Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp Châu Âu Việt Nam, Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam.

4. CHI PHÍ XÉT NGHIỆM VÀ MUA SẴM THIẾT BỊ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG PHÒNG CHỐNG LÂY NHIỄM COVID-19.


Vấn đề	Chi phí xét nghiệm và mua sắm thiết bị cho người lao động phòng chống lây nhiễm Covid-19.
<u>Văn bản</u>	Công văn số 4110/TCT-DNNCN ngày 27/10/2021
<u>Cơ quan ban hành</u>	Tổng Cục Thuế
<u>Nội dung hướng dẫn</u>	<p>Các chi phí xét nghiệm Covid-19 hoặc mua kit xét nghiệm Covid-19 cho người lao động, chi phí mua các thiết bị cho người lao động nhằm bảo vệ người lao động khỏi nguy cơ lây nhiễm trong quá trình làm việc thì <u>KHÔNG TÍNH VÀO TNCT</u> của NLĐ.</p> <p>Bộ Tài Chính (Tổng Cục Thuế) xin lưu ý rằng các khoản chi phí nêu trên phản ánh thực tế phát sinh và phải có đầy đủ hóa đơn, chứng từ theo đúng quy định của pháp luật.</p>

5. CHI PHÍ PHỤC VỤ NGƯỜI LAO ĐỘNG LÀM VIỆC THEO PHƯƠNG ÁN “3 TẠI CHỖ”.


CHI PHÍ “3 TẠI CHỖ”



**CHI PHÍ
ĂN
UỐNG**



**CHI PHÍ
BỐ TRÍ
CHỖ Ở**



**CHI PHÍ
XÉT
NGHIỆM
ĐỊNH KỲ**

Vấn đề	Chi phí phục vụ người lao động làm việc theo phương án “3 tại chỗ”	
<u>Văn bản</u>	Công văn 4110/TCT-DNNCN ngày 27/10/2021	Công văn 2986/CTBNI-TTHT ngày 31/08/2021
<u>Cơ quan ban hành</u>	Tổng Cục Thuế	Cục thuế tỉnh Bắc Ninh
<u>Nội dung hướng dẫn</u>	Các chi phí ăn, ở của người lao động ở tại doanh nghiệp hoạt động theo phương án “3 tại chỗ” thì KHÔNG tính vào thu nhập chịu thuế TNCN của người lao động.	Trường hợp công ty phải bố trí chỗ ở cho người lao động tại Bắc Ninh, không đi về giữa các tỉnh hàng ngày, xét nghiệm cho người lao động định kỳ 3 ngày/lần hoặc test rà soát 10%, 20% thì các khoản chi này chi chung cho tập thể người lao động nên KHÔNG tính vào thu nhập chịu thuế TNCN của người lao động.

6. CHI PHÍ LƯƠNG TĂNG CAO TRONG BỐI CẢNH COVID-19.

1. Xác định đúng khung thời gian làm thêm giờ

Xác định giờ làm thêm như thế nào khi doanh nghiệp có sự thay đổi khung thời gian làm việc so với bình thường hoặc áp dụng chính sách làm việc tại nhà (Work from home).

Thời gian làm thêm giờ là khoảng thời gian làm việc ngoài thời giờ làm việc bình thường theo quy định của pháp luật, thỏa ước lao động tập thể hoặc nội quy lao động.

(Khoản 1, Điều 107 BLLĐ 2019)

2. Hồ sơ chứng từ chứng minh tiền lương làm thêm giờ

Tổ chức trả thu nhập phải lập bảng kê phản ánh rõ thời gian làm đêm, làm thêm giờ, khoản tiền lương trả thêm do làm đêm, làm thêm giờ đã trả cho người lao động. Bảng kê này được lưu tại đơn vị trả thu nhập và xuất trình khi có yêu cầu của cơ quan thuế.

(Điều 3, Thông tư 111/2013/TT-BTC)

3. Tính toán tiền lương làm thêm giờ miễn thuế/chịu thuế TNCN

Phần tiền lương trả cao hơn do phải làm việc ban đêm, làm thêm giờ được miễn thuế căn cứ vào tiền lương, tiền công thực trả do phải làm đêm, thêm giờ trừ (-) đi mức tiền lương, tiền công tính theo ngày làm việc bình thường.


(Điều 3, Thông tư 111/2013/TT-BTC).


7. CHI HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TỪ VIỆC GIẢM 0.5% QUỸ BHXH THEO NGHỊ QUYẾT 68/NQ-CP.


Vấn đề	Khoản hỗ trợ NLĐ từ việc giảm 0.5% quỹ TNLĐ-BNN theo Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 01/07/2021 của chính phủ.
<u>Văn bản</u>	Công văn số 2646/CT-TTHT ngày 10/09/2021
<u>Cơ quan ban hành</u>	Cục Thuế tỉnh Long An
<u>Nội dung hướng dẫn</u>	<p>Trường hợp Công ty được áp dụng mức đóng bằng 0% quỹ tiền lương làm căn cứ đóng BHXH vào quỹ TNLĐ-BNN trong 12 tháng (từ 01/07/2021 đến 30/06/2022) và Công ty hỗ trợ toàn bộ số tiền có được từ việc giảm đóng này cho người lao động theo quy định tại khoản 1 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/07/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ NLĐ và NSDLĐ gặp khó khăn do dịch Covid-19,</p> <p>Thì khoản hỗ trợ cho NLĐ từ quỹ BHXH này nếu có đầy đủ chứng từ theo quy định thì sẽ KHÔNG tính vào thu nhập chịu thuế của NLĐ.</p>


THANK YOU

Văn phòng Thành phố Hồ Chí Minh

 Tầng 14, Tòa nhà TNR, 180 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh


 (028) 3821 0375


 (028) 3821 0376


 info@vinabookkeeping.com


 www.vinabookkeeping.com/


Văn phòng Hà Nội

 1204, Tầng 12, Tòa nhà văn phòng Indochina Plaza Hanoi, 214 Xuân Thủy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

 (024) 3795 4295
hoặc (024) 3795 4296

 (024) 3795 4293

 info@vinabookkeeping.com

 www.vinabookkeeping.com/

